

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:32/2025/HS-PT
Ngày 26 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà

Ông Võ Công Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024.Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXX-PT ngày 06/01/2025 đối với bị cáo Trần Linh Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2024/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Linh Ph, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1992; nơi sinh: Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; nơi cư trú: Thôn 9, xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch và bà Lê Thị T ; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau chuyến đánh bắt cá xa bờ thì vào ngày 10/5/2024, tàu đánh cá mang số hiệu NA-99959-TS do Bùi Văn Đ, sinh năm 1988, trú thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh N làm chủ sở hữu di chuyển vào khu vực đầm Đạm Thủy thuộc thôn H, xã m, huyện Ph, tỉnh Bình Định để neo đậu nghỉ ngơi. Ngày 14/5/2024, tàu đánh cá mang số hiệu NA-91359-TS do Nguyễn Văn H, sinh năm 1974, trú thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh N

(anh rể của Bùi Văn Đ) làm chủ sở hữu vào neo đậu sát bên tàu NA-99959-TS. Tiếp đó, ngày 19/5/2024 thì tàu gỗ đánh cá mang số hiệu BD-92244-TS do Trần Linh Ph, sinh năm 1992, trú thôn 9, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định làm chủ sở hữu cũng vào neo đậu tại đây (ba tàu đánh cá này neo đậu sát bên nhau cách đất liền khoảng 300 mét, trong đó tàu NA-91359-TS ở giữa, tàu NA-99959-TS đậu phía bên phải còn tàu BD-92244-TS đậu bên trái). Khi vào neo đậu tại đầm Đạm Thủy thì cả ba tàu đều gửi cho Ngô Hoàng L, sinh năm 1982 với Lê Thanh B, sinh năm 1980 cùng trú tại thôn H, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định trông coi tránh trường hợp tàu bị trôi khi nước dâng cao, cũng như bảo vệ tài sản trên tàu. Sau khi gửi tàu thì H, Đ, Ph và toàn bộ các thuyền viên vào đất liền, về nhà thăm gia đình, không còn ai ở trên tàu. Tối ngày 23/5/2024 thì L ngủ trên tàu BD-92077-TS, còn Bình ngủ trên tàu BD-92244-TS mục đích là để giữ các tàu đã nhận trông coi đang neo đậu tại đầm Đạm Thủy. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 24/5/2024 thì L cùng B quay trở vào đất liền để làm nghề nghiệp chính thường ngày (L làm thợ kéo ghe, tàu lên bờ để sửa chữa; B bán cơm trưa).

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 24/5/2024, Trần Linh Ph từ nhà đến nơi neo đậu tàu BD-92244TS để chuẩn bị cho việc sửa máy cào (còn gọi là máy kéo lưới, máy này được đặt ở phía trước cabin tàu), đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày thì Phụng đến nơi rồi một mình đi thúng ra tàu. Sau khi lên tàu thì Ph thấy tàu NA91359-TS và tàu NA-99959-TS không có người ở trên tàu trông coi nên Ph nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Lúc này, khoảng 05 giờ 45 phút ngày 24/5/2024, Ph vào trong tàu của mình lấy một cây kim đầu bằng với một cái cờ lê số 08 rồi đi sang tàu NA-91359-TS, Ph leo lên trên nóc cabin dùng kim cắt dây điện, dùng cờ lê mở lấy trộm 09 cái đèn led được treo trên dàn đèn bên trái mạn tàu và 02 cái đèn led khác được treo trên dàn đèn bên phải mạn tàu. Ngay sau khi lấy trộm tài sản của tàu NA-91359-TS thì Ph tiếp tục đi qua tàu NA-99959-TS lấy trộm thêm 06 cái đèn led được treo trên dàn đèn bên phải mạn tàu rồi đem 17 cái đèn led bỏ sang tàu của Ph.

Sau khi dịch chuyển tài sản đã trộm cắp về tàu của Ph, Ph nhìn sang tàu NA-91359-TS, thấy phía trước cabin tàu để nhiều cái nắp kim loại (nắp này sử dụng để giữ lạnh làm tươi cá) nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp, Ph đi sang tàu NA-91359-TS lấy trộm thêm 120 cái nắp kim loại rồi đem toàn bộ tài sản đã lấy trộm được cất giấu vào trong hầm máy của tàu BD-92244-TS. Sau khi cất giấu tài sản thì Phụng ngồi chơi trên tàu của mình chờ thợ máy đến.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Văn Ân, sinh năm 1982, trú thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (thợ sửa máy) cùng Đỗ Như Th, sinh năm 1984, trú khu phố T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Định (thợ sửa máy) và Phạm Văn T, sinh năm 1982, trú thôn 9, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định (thuyền viên tàu BD-92244-TS) từ đất liền ra tàu BD-92244-TS để sửa máy cào cho Ph.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 24/5/2024 thì Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, trú thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh N (thuyền viên tàu NA-99959-TS) và Bùi Duy Th, sinh năm 1987, trú thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh N (thuyền viên tàu NA-91359-TS) cùng quay lại tàu để chuẩn bị cho chuyến đi biển mới. Tiếp đó, H đi kiểm tra hệ thống đèn điện, nước uống, dầu nhớt thì phát hiện tàu NA-99959-TS bị mất trộm 06 cái đèn led nên đã gọi điện thoại báo cho Đ biết. Lúc này, Đ đang đi chung với H nên

Đ nói với H kiểm tra tàu của H thử xem có bị mất trộm không, H liền gọi điện thoại yêu cầu Th kiểm tra tài sản trên tàu NA-91359-TS thì Th phát hiện tàu NA-91359-TS cũng bị mất trộm 11 cái đèn led và nhiều cái nắp kim loại, cùng lúc này thì Ph, T, Th, Á sửa máy cào của tàu BD-92244-TS xong nên tất cả quay trở vào lại đất liền để đi về.

Sau khi biết tàu của mình bị mất trộm tài sản, Đ với H ra lại tàu rồi cùng H, Th kiểm tra thì phát hiện có dấu vết gót chân người ở trên mặt sàn phía sau tàu BD-92244-TS nên nghi ngờ người bên tàu BD-92244-TS có liên quan đến việc mất trộm. Hà gọi điện báo cho Ngô Hoàng L rồi L cùng Lê Thanh B ra vị trí các tàu đang neo đậu, L còn gọi điện thoại cho Trần Linh Ph yêu cầu Ph quay trở lại để kiểm tra tài sản.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/5/2024, khi Ph đã có mặt trên tàu BD-92244-TS thì Linh yêu cầu Phụng mở hầm chứa cá, rồi hầm máy của tàu BD-92244-TS để kiểm tra thì phát hiện 17 đèn led và 120 cái nắp kim loại đang ở trong hầm máy của tàu BD-92244-TS. Ph thừa nhận đã lấy trộm toàn bộ những tài sản nói trên. Sau khi phát hiện Ph là người lấy trộm tài sản thì Hà đã báo cáo sự việc đến Công an xã M để giải quyết.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ: 09 (chín) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,2kg, công suất 500W, kích thước (39 x 22,5 x 17)cm; 01 (một) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,1kg, công suất 500W, kích thước (39x24x 17) cm; 01 (một) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,2kg, công suất 700W, kích thước (39 x 24 x 17) cm; 120 (một trăm hai mươi) cái nắp bằng kim loại có cùng đặc điểm màu bạc, lõm theo chiều hướng từ trên xuống dưới, cùng kích thước (54,5 x 37,5)cm và thành nắp cao 02cm; 06 (sáu) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 5,7kg, công suất 500W, kích thước (39 x 24 x 17)cm; 01 (một) cái kim bằng kim loại dài 19cm, phần tay cầm được bọc cao su bên ngoài màu đen đỏ, dài 11,5cm, trên phần bọc cao su của tay cầm có in chữ UNITY, phần lưỡi kim bằng kim loại bị rỉ sét, mũi bằng có chiều dài 7,5cm; 01 (một) cái cờ lê vòng miệng 8, dài 13cm bị rỉ sét; gồm một đầu mở và một đầu vòng.

Ngày 10/7/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Mỹ có kết luận số 21/KL- HĐĐGTS xác định:

Tài sản 1: 09 (chín) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,2kg, công suất 500W, kích thước (39 x 22,5 x 17)cm, có giá: 23.625.000 đồng;

Tài sản 2: 01 (một) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,1kg, công suất 500W, kích thước (39 x 24 x 17)cm, có giá 2.625.000 đồng;

Tài sản 3: 01 (một) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 4,2kg, công suất 700W, kích thước (39 x 24 x 17)cm, có giá 2.887.500 đồng;

Tài sản 4: 120 (một trăm hai mươi) cái nắp bằng kim loại có cùng đặc điểm màu bạc, lõm theo chiều hướng từ trên xuống dưới, cùng kích thước (54,5 x 37,5)cm và thành nắp cao 02cm, có giá: 3.360.000 đồng;

Tài sản 5: 06 (sáu) cái đèn led nhãn hiệu 111, loại 5,7kg, công suất 500W, kích thước (39x 24x17)cm, có giá 4.500.000 đồng;

Tổng giá trị các tài sản tại thời điểm định giá là 36.997.500 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 72 /2024/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Linh Ph phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Linh Ph 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định , về trách nhiệm dân sự , về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 25/11/2024 bị cáo Trần Linh Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo , bổ sung xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo .

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm giảm cho bị cáo 06 tháng tù .

Bị cáo nói lời sau cùng không tranh luận với đại diện viện kiểm sát mà chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Bị cáo Trần Linh Ph kháng cáo trong thời hạn luật định, nên Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 24/5/2024, tại đầm Đạm Thủy thuộc thôn H, xã M, huyện Ph, tỉnh Bình Định, Trần Linh Ph lợi dụng việc tàu NA-91359-TS của ông Nguyễn Văn H và tàu NA-99959-TS của ông Bùi Văn Đ không có người ở trên tàu để trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp, đã lấy 11 cái đèn led của tàu NA-91359-TS, 06 cái đèn led của tàu NA-99959-TS và 120 cái nắp kim loại của tàu NA-91359-TS, đem cất giấu toàn bộ tài sản đã trộm vào trong hầm máy của tàu BD-92244-TS. Tổng tài sản Phụng chiếm đoạt có giá trị là 36.997.500 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Linh Ph đủ

yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 12 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Linh Ph xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và bị cáo có ông, bà nội là người có công với nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 và 01 một tình tiết giảm nhẹ quy tại khoản 2 điều 51 BLHS xử phạt bị cáo 12 tháng tù là quá nặng, quá nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, cho nên kháng cáo của bị cáo là có cơ sở làm căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sửa mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Linh Ph không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Đề nghị viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình định phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Linh Ph. Sửa mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2024/HS-ST ngày 19/11/2024 của tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định .

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Linh Ph phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Xử phạt Bị cáo Trần Linh Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Linh Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện Phù Mỹ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Phù Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuấn

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Hà

Võ Công Phương

Nguyễn Thanh Tuấn

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận xong về dân sự. Không ai yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

[6] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[6.1] Ngày 26/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại 11 đèn led và 120 nắp kim loại cho Nguyễn Văn Hà; 6 đèn led cho Bùi Văn Định, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6.2] 01 (một) cái kìm bằng kim loại dài 19cm, phần tay cầm được bọc cao su bên ngoài màu đen đỏ, dài 11,5cm, trên phần bọc cao su của tay cầm có in chữ UNITY, phần lưỡi kìm bằng kim loại bị rỉ sét, mũi bằng có chiều dài 7,5cm; 01 (một) cái cờ lê vòng miệng 8, dài 13cm bị rỉ sét; gồm một đầu mở và một đầu vòng. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình năm 2015.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Linh Phụng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Linh Phụng phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Tại Bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố Trần Linh Phụng trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Linh Phụng từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong về dân sự, các bị hại đã bãi nại về dân sự không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái kìm bằng kim loại dài 19cm, phần tay cầm được bọc cao su bên ngoài màu đen đỏ, dài 11,5cm, trên phần bọc cao su của tay cầm có in chữ UNITY, phần lưỡi kìm bằng kim loại bị rỉ sét, mũi bằng có chiều dài 7,5cm; 01 (một) cái cờ lê vòng miệng 8, dài 13cm bị rỉ sét; gồm một đầu mở và một đầu vòng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Linh Phụng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 24/5/2024, tại đầm Đạm Thủy thuộc thôn Hưng Tân, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, Trần Linh Phụng lợi dụng việc tàu NA-91359-TS của ông Nguyễn Văn Hà và tàu NA-99959-TS của ông Bùi Văn Định không có người ở trên tàu để trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp, đã lấy 11 cái đèn led của tàu NA-91359-TS, 06 cái đèn led của tàu NA-99959-TS và 120 cái nắp kim loại của tàu NA-91359-TS, đem cất giấu toàn bộ tài sản đã trộm vào trong hầm máy của tàu BĐ-92244-TS. Tổng tài sản Phụng chiếm đoạt có giá trị là 36.997.500 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Linh Phụng đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Linh Phụng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Xét cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội; đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo có ông, bà nội là người có công với nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận xong về dân sự. Không ai yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

[6] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[6.1] Ngày 26/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã trả lại 11 đèn led và 120 nắp kim loại cho Nguyễn Văn Hà; 6 đèn led cho Bùi Văn Định, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6.2] 01 (một) cái kìm bằng kim loại dài 19cm, phần tay cầm được bọc cao su bên ngoài màu đen đỏ, dài 11,5cm, trên phần bọc cao su của tay cầm có in chữ UNITY, phần lưỡi kìm bằng kim loại bị rỉ sét, mũi kìm có chiều dài 7,5cm; 01 (một) cái cờ lê vòng miệng 8, dài 13cm bị rỉ sét; gồm một đầu mở và một đầu vòng. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Linh Phụng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Linh Phụng phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Linh Phụng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cái kìm bằng kim loại dài 19cm, phần tay cầm được bọc cao su bên ngoài màu đen đỏ, dài 11,5cm, trên phần bọc cao su của tay cầm có in chữ UNITY, phần lưỡi kìm bằng kim loại bị rỉ sét, mũi bằng có chiều dài 7,5cm; 01 (một) cái cờ lê vòng miệng 8, dài 13cm bị rỉ sét; gồm một đầu mở và một đầu vòng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2024, giữa Công an huyện Phù Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Linh Phụng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Truyền